

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 166/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 13 tháng 8 năm 2025
“V/v Tranh chấp hôn nhân gia đình”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Khắc Hoàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Kim Phương và ông Trần Trung Thành.

- Thư ký phiên toà: Bà Ngô Khánh Chi - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2025 tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 158/TB-TLVA ngày 26 tháng 5 năm 2025 về việc tranh chấp “Hôn nhân gia đình”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Huyền Khánh N, sinh năm 1993.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Số nhà 103, đường Hà Huy Tập, tổ 10, thị trấn Cẩm Xn, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh).

Hiện đang cư trú tại: 1115 Budapest, Somogyi út 4, Hungary.

Bị đơn: Anh Nguyễn Huy H, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Số nhà 103, đường Hà Huy Tập, tổ 10, thị trấn Cẩm X, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh).

(Chị N và anh H đều có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Theo nội dung đơn khởi kiện đề ngày 09/4/2025, bản tự khai và các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Huyền Khánh N trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Huyền Khánh N và anh Nguyễn Huy H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn vào ngày 30/11/2016 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Cẩm Xuyên, huyện Cẩm Xuyên (nay là xã Cẩm Xuyên), tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn và theo thời gian ngày càng gay gắt, trong cuộc sống vợ chồng thường xuyên có những lời nói, hành vi xúc phạm nhau dẫn đến mâu thuẫn không thể khắc phục, hàn gắn được.

Nguyên nhân do vợ chồng sống không hòa hợp, không có tiếng nói chung, dẫn đến không còn tình cảm với nhau. Hiện nay, vợ chồng đã sống ly thân, thời gian sống ly thân từ năm 2020 đến. Vì vậy, chị Nguyễn Huyền Khánh N làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Nguyễn Huy H.

Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng có 01 người con chung là Nguyễn Huy Khánh M, sinh ngày 31/01/2017. Hiện nay cháu Khánh M đang sinh sống cùng với anh H. Vợ chồng ly hôn chị N có nguyện vọng giao cháu Khánh M cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chị tự nguyện cấp dưỡng mỗi tháng số tiền 2.000.000 đồng.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Huyền Khánh N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Huy H trình bày:*

Về thời gian, điều kiện kết hôn anh Nguyễn Huy H thống nhất như ý kiến chị Nguyễn Huyền Khánh N đã trình bày. Anh bổ sung thêm sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị về chung sống hạnh phúc được một thời gian đến năm 2020 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do hai bên có sự khác biệt về suy nghĩ và lối sống dẫn đến tình cảm vợ chồng không hòa thuận. Hơn nữa do chị N hiện nay đang lao động ở Hungary nên vợ chồng không có điều kiện để hàn gắn, dẫn đến tình cảm ngày càng lạnh nhạt và xa cách. Nay chị N làm đơn xin ly hôn anh H cũng hoàn toàn đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Huy Khánh M, sinh ngày 31/01/2017, hiện con chung đang sinh sống cùng với anh. Vợ chồng ly hôn anh H có nguyện vọng được quyền chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Huy Khánh M đến tuổi trưởng thành. Về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung anh H đồng ý với mức cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000 đồng mà chị N đã tự nguyện.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và các đương sự, phân tích nội dung vụ án, đã đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 37, Điều 39, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117, 118 và Điều 119 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, Điều 3 Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn giữa chị Nguyễn Huyền Khánh N và anh Nguyễn Huy H.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Huy Khánh M, sinh ngày 31/01/2017, cho anh Nguyễn Huy H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chị Nguyễn Huyền Khánh N tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng số tiền 2.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng kể ngày vợ chồng ly hôn cho đến khi con chung đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi)

hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật, chị N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được ngăn cấm hay cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Huyền Khánh N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng theo quy định.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1.] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền:

Tại thời điểm Tòa án thụ lý vụ án chị Nguyễn Huyền Khánh N đang sinh sống và lao động tại Hungary. Tại Công văn số 817/QLXNC-Đ1, ngày 23/6/2025 của Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Hà Tĩnh, xác nhận thông tin: Chị Nguyễn Huyền Khánh N xuất cảnh ngày 08/9/2024, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về Việt Nam, địa chỉ cuối cùng của chị N ở Việt Nam là số nhà 103, đường Hà Huy Tập, tổ dân phố 10, thị trấn Cẩm Xuyên, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh nay là số nhà 103, tổ dân phố 10, xã Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh. Như vậy, đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình có đương sự ở nước ngoài thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Chị Nguyễn Huyền Khánh N đã ủy quyền giao nhận các văn bản tố tụng, tài liệu chứng cứ của Tòa án cho bà Nguyễn Thị Xanh, sinh năm 1999, địa chỉ: Số 127, đường Lý Tự Trọng, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh. Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng, tài liệu chứng cứ cho nguyên đơn Nguyễn Huyền Khánh N thông qua bà Nguyễn Thị Xanh.

[1.3] Tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn chị Nguyễn Huyền Khánh N và bị đơn anh Nguyễn Huy H đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt những người nói trên.

[2] Về nội dung:

[2.1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Huyền Khánh N và anh Nguyễn Huy H được xác lập trên cơ sở tự nguyện, tuân thủ các điều kiện về kết hôn, được Ủy ban nhân dân thị trấn Cẩm Xuyên, huyện Cẩm Xuyên (nay là xã Cẩm Xuyên), tỉnh Hà Tĩnh cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn, nên hôn nhân của chị N và anh H là hợp pháp. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn và theo thời gian ngày càng gay gắt không thể khắc phục, hàn gắn được. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn theo chị N trình bày trong cuộc sống, vợ chồng sống thiếu tôn trọng và thường xuyên có những lời nói, hành vi xúc phạm lẫn nhau dẫn đến vợ chồng đã sống ly thân gần 05 năm nay. Nay chị N làm đơn xin ly hôn anh H cũng hoàn toàn đồng ý

càng chứng tỏ vợ chồng anh chị không còn tình cảm với nhau nữa, việc duy trì quan hệ hôn nhân không còn tồn tại trên thực tế. Xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn giữa chị N và anh H là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với thực tế và pháp luật nên Hội đồng xét xử công nhận thuận tình ly hôn như nguyện vọng của chị N và anh H.

[2.2]. *Về con chung*: Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng chị Nguyễn Huyền Khánh N và anh Nguyễn Huy H có 01 người con chung là cháu Nguyễn Huy Khánh M, sinh ngày 31/01/2017, hiện con chung đang sống cùng với anh H. Vợ chồng ly hôn chị N và anh H đều thống nhất giao con chung Nguyễn Huy Khánh M cho anh Nguyễn Huy H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Xét nguyện vọng nuôi con chung của vợ chồng anh chị là hoàn toàn chính đáng, vì thế Hội đồng xét xử cần giao con chung Nguyễn Huy Khánh M cho anh Nguyễn Huy H là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung chị Nguyễn Huyền Khánh N tự nguyện cấp dưỡng mỗi tháng số tiền 2.000.000 đồng.

[2.3] *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét..

[3] *Về án phí*: Nguyên đơn chị Nguyễn Huyền Khánh N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

[4.] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271; Điều 273 và khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 153, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 238, Điều 469, khoản 1 và khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110, Điều 111, Điều 116, Điều 117, Điều 118 và Điều 119, khoản 2 Điều 123, Điều 127 Luật Hôn nhân gia đình; Điều 3 Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao; Điều 24, điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Huyền Khánh N.

[1.] *Về hôn nhân*: Xử cho chị Nguyễn Huyền Khánh N được ly hôn với anh Nguyễn Huy H.

[2.] *Về con chung*: Giao con chung Nguyễn Huy Khánh M, sinh ngày 31/01/2017 cho anh Nguyễn Huy H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, chị Nguyễn Huyền Khánh N tự nguyện cấp dưỡng mỗi tháng số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*). Thời gian cấp dưỡng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật cho

đến khi cháu Nguyễn Huy Khánh M đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc kể từ khi điều kiện cấp dưỡng chấm dứt.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nhưng người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ số tiền phải thi hành thì còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Chị Nguyễn Huyền Khánh N được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cấm hay cản trở.

[3]. *Về án phí*: Chị Nguyễn Huyền Khánh N phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng số tiền này được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị N đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000004545605 ngày 26/5/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh. Chị Nguyễn Huyền Khánh N còn phải tiếp tục nộp số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

[4]. *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn chị Nguyễn Huyền Khánh N hiện đang ở nước ngoài vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bị đơn anh Nguyễn Huy H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm – TAND tối cao tại Hà Nội;
- Cổng thông tin điện tử TANDTC;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, TDS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA- PHIÊN TÒA

Nguyễn Khắc Hoàn